

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2011



CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 1069
	Ngày: 28/3

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 27 (hai mươi bảy), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).

2. Số lượng đại biểu được bầu là 81 (tám mươi một) đại biểu.

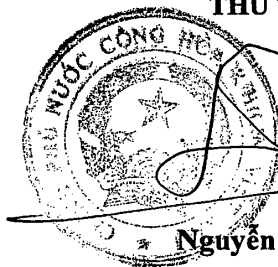
Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PIT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).x1.28

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

**Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 34 /NQ-CP
ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thành phố Biên Hòa (gồm các phường: Tân Biên, Hồ Nai, Tân Hòa)	3
2	Số 2	Thành phố Biên Hòa (gồm các phường: Tân Phong, Trảng Dài, Tân Hiệp)	3
3	Số 3	Thành phố Biên Hòa (gồm các phường: Thống Nhất, Trung Dũng, Quang Vinh, Hòa Bình, Bửu Long, Quyết Thắng, Thanh Bình)	3
4	Số 4	Thành phố Biên Hòa (gồm các phường: Bình Đa, Tân Mai, Tân Tiến, Tam Hiệp, An Bình)	3
5	Số 5	Thành phố Biên Hòa (gồm các phường: Tân Vạn, Bửu Hòa và các xã: Hiệp Hòa, Hóa An, Tân Hạnh)	3
6	Số 6	Thành phố Biên Hòa (gồm các phường: Tam Hòa, Long Bình, Long Bình Tân)	3
7	Số 7	Thành phố Biên Hòa (gồm các xã: An Hòa, Long Hưng, Phước Tân, Tam Phước)	3
8	Số 8	Huyện Nhơn Trạch (gồm các xã: Phước An, Long Thọ, Hiệp Phước, Phước Thiện, Phú Hội, Long Tân)	3
9	Số 9	Huyện Nhơn Trạch (gồm các xã: Phú Thạnh, Đại Phước, Phú Đông, Phú Hữu, Phước Khánh, Vĩnh Thanh)	3
10	Số 10	Huyện Long Thành (gồm các xã: Tam An, An Phước, Long Đức, Lộc An, Bình Sơn, Bình An, thị trấn Long Thành, Trường hạ sĩ quan xe tăng 1, Trường Giáo dưỡng số 4, Trường Trung cấp Cảnh sát nhân dân VI, Lữ đoàn 96)	3

11	Số 11	Huyện Long Thành (gồm các xã: Long An, Long Phước, Phước Thái, Phước Bình, Tân Hiệp, Bàu Cạn, Cẩm Đường, Suối Trầu, Trung tâm Giáo dục lao động xã hội Phước Bình, Đơn vị tên lửa 93, Trường Cao đẳng kỹ thuật Lilama)	3
12	Số 12	Huyện Vĩnh Cửu (gồm các xã: Bình Hòa, Tân Bình, Bình Lợi, Thạnh Phú, Thiện Tân, Tân An)	3
13	Số 13	Huyện Vĩnh Cửu (gồm các xã: Vĩnh Tân, Phú Lý, Mã Đà, Hiếu Liêm, Trị An và thị trấn Vĩnh An)	3
14	Số 14	Huyện Trảng Bom (gồm các xã: Hố Nai 3, Bắc Sơn, Bình Minh, Giang Điền, Đồi 61, An Viễn, Quảng Tiến và thị trấn Trảng Bom)	3
15	Số 15	Huyện Trảng Bom (gồm các xã: Thanh Bình, Sông Trầu, Cây Gáo, Đông Hòa, Trung Hòa, Tây Hòa, Bàu Hàm, Sông Thao, Hưng Thịnh)	3
16	Số 16	Huyện Thống Nhất (gồm các xã: Bàu Hàm 2, xã Lộ 25, Hưng Lộc, Xuân Thạnh, Xuân Thiện)	3
17	Số 17	Huyện Thống Nhất (gồm các xã: Gia Tân 1, Gia Tân 2, Gia Tân 3, Gia Kiệm, Quang Trung)	3
18	Số 18	Thị xã Long Khánh (gồm các phường: Xuân Bình, Xuân An, Xuân Hòa, Phú Bình và các xã: Bàu Sen, Xuân Lập, Xuân Tân, Hàng Gòn)	3
19	Số 19	Thị xã Long Khánh (gồm các phường: Xuân Trung, Xuân Thanh và các xã: Bảo Vinh, Bảo Quang, Bàu Trâm, Bình Lộc, Suối Tre)	3
20	Số 20	Huyện Xuân Lộc (gồm các xã: Xuân Thành, Xuân Hiệp, Xuân Trường, Xuân Tâm, Xuân Hưng, Xuân Hòa và thị trấn Gia Ray)	3
21	Số 21	Huyện Xuân Lộc (gồm các xã: Suối Cao, Suối Cát, Lang Minh, Xuân Thọ, Xuân Phú, Xuân Bắc, Xuân Định, Bảo Hòa)	3
22	Số 22	Huyện Cẩm Mỹ (gồm các xã: Nhân Nghĩa, Long Giao, Xuân Mỹ, Xuân Quế, Sông Nhạn, Thừa Đức, Xuân Đường)	3

23	Số 23	Huyện Cẩm Mỹ (gồm các xã: Xuân Bảo, Bảo Bình, Xuân Đông, Xuân Tây, Sông Ray, Lâm Sơn)	3
24	Số 24	Huyện Định Quán (gồm các xã: Phú Cường, Túc Trung, Phú Túc, Suối Nho, La Ngà, Phú Ngọc, Thanh Sơn)	3
25	Số 25	Huyện Định Quán (gồm các xã: Ngọc Định, Gia Canh, Phú Vinh, Phú Tân, Phú Lợi, Phú Hòa và thị trấn Định Quán)	3
26	Số 26	Huyện Tân Phú (gồm các xã: Phú Điền, Trà Cổ, Phú Lộc, Phú Thịnh, Phú Lập, Tà Lài, Núi Tượng, Nam Cát Tiên và thị trấn Tân Phú)	3
27	Số 27	Huyện Tân Phú (gồm các xã: Thanh Sơn, Phú An, Phú Thanh, Phú Xuân, Phú Lâm, Phú Bình, Phú Trung, Phú Sơn, Đắc Lua)	3